

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tích hợp
trình độ đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến các chương trình đào tạo các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Thông báo số 646/TBB-ĐHTCM ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing kết luận cuộc họp của Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 28 tháng 02 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tích hợp trình độ đại học chính quy, chương trình theo định hướng ứng dụng của ngành Công nghệ tài chính – Mã ngành: 7340205.

Điều 2. Chuẩn đầu ra tại Điều 1 được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2025 trở đi. ✓

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng khoa Tài chính – Ngân hàng, Trưởng phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- PHT phụ trách đào tạo;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tiến Đạt

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍCH HỢP
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **990/QĐ-ĐHTCM**, ngày **25** tháng 3 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)*

- Tên chương trình (tiếng Việt): **Công nghệ tài chính**
- Tên chương trình (tiếng Anh): **Fintech**
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Ngành đào tạo: **Công nghệ tài chính**
- Mã ngành: 7340205
- Định hướng đào tạo: ứng dụng

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu của chương trình tập trung vào việc đào tạo người học theo định hướng ứng dụng Ngành Công nghệ tài chính. Người học ngành Công nghệ tài chính sau khi tốt nghiệp có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, kiến thức lý thuyết về lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, kiến thức nền tảng cơ bản về khoa học dữ liệu và máy tính. Ngoài ra, người học có nền tảng nghiên cứu tốt, có thể học thêm cao học, nghiên cứu sinh tại các trường đại học, cao đẳng trong nước và quốc tế. Với kiến thức về ngành tài chính, người học khi ra trường có thể làm việc ở các bộ phận khác nhau trong ngân hàng thương mại, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm,... Đồng thời, với thế mạnh về công nghệ người học có thể trở thành các chuyên gia phân tích dữ liệu, phân tích tài chính trong các công ty. Ngoài ra, các người học tốt nghiệp có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu hay làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

❖ *Về kiến thức*

- PO1: Vận dụng được những kiến thức công nghệ thông tin, khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật, và các kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực Công nghệ tài chính.
- PO2: Phân tích được những lý thuyết kinh tế vào lĩnh vực Công nghệ tài chính.
- PO3: Phân tích được chính sách và những vấn đề thực tiễn chuyên môn sâu có liên quan đến lĩnh vực Công nghệ tài chính.

❖ *Về kỹ năng:*

- PO4: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và các kỹ năng lập luận, vận dụng các kiến thức chung nền tảng vào giải quyết các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực Công nghệ tài chính.

- PO5: Có khả năng sử dụng các phương pháp, công cụ, nghiệp vụ phù hợp của ngành Công nghệ tài chính để có thể giải quyết các công việc chuyên môn trong thực tiễn. Có khả năng cập nhật kiến thức mới, tinh thần học tập suốt đời nhằm đáp ứng nhu cầu công việc.

❖ *Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

- PO6: Có ý thức về đạo đức, trách nhiệm trong chuyên môn nghề nghiệp, cũng như ý thức bảo vệ lợi ích tổ chức và quốc gia.

- PO7: Có đủ năng lực làm việc trong môi trường chuyên nghiệp chuyên sâu và chịu trách nhiệm đối với các quyết định của cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

2. VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Cử nhân ngành Công nghệ tài chính có thể trở thành chuyên gia phân tích dữ liệu, phân tích tài chính, chuyên viên phần mềm, giảng viên.

3. CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo người học đạt tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra chung của ngành như sau:

❖ *Về kiến thức*

- PLO1: Vận dụng được các kiến thức về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và các kiến thức chuyên môn chung của ngành trong việc đánh giá, phản biện các vấn đề trong công việc.

- PLO2: Vận dụng được các kiến thức về công nghệ thông tin, toán kinh tế, phân tích dữ liệu, khởi nghiệp để thực hiện công việc thuộc ngành được đào tạo.

- PLO3: Phân tích được các lý thuyết và những nguyên lý cơ bản trong lĩnh vực Công nghệ tài chính và ứng dụng được trong thực tiễn của nền kinh tế - xã hội.

- PLO4: Phân tích được chính sách và các vấn đề thực tiễn chuyên môn trong lĩnh vực Công nghệ tài chính.

❖ *Về kỹ năng:*

- PLO5: Xử lý được các tình huống liên quan đến hoạt động về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật; sử dụng được tiếng Anh chuyên ngành để giải quyết công việc thuộc ngành được đào tạo.

- PLO6: Xử lý được các tình huống liên quan đến ứng dụng công nghệ, giải quyết bài toán kinh tế, xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp

- PLO7: Thực hiện được các phân tích để hỗ trợ giải quyết các vấn đề chuyên ngành trong lĩnh vực Công nghệ tài chính.

- PLO8: Giải quyết được các tình huống thực tế liên quan đến vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực Công nghệ tài chính.

❖ Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:

- PLO9: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.
- PLO10: Làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Hướng dẫn, giám sát được những người khác thực hiện được nhiệm vụ./.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tiến Đạt

TRƯỞNG KHOA
KHOA TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Nguyễn Thị Mỹ Linh

